PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH
Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không
Tập 85

Kinh văn: "**Luân hồi chư thú chúng sanh loại, tốc sanh ngã sát thọ an lạc, thường vận từ tâm bạt hữu tình, độ tận vô biên khổ chúng sanh**".

Đây là bài kệ tụng thứ chín. Khoa đề các vị đã xem qua rất rõ ràng. Bài kệ trước là "*cảm đắc tịnh sát*", bài kệ này chính là "*độ tận chúng sanh*". Do đây có thể biết, chư Phật Bồ Tát kiến lập đạo tràng dụng ý do đâu? Chỗ này rõ ràng nói với chúng ta, xây đạo tràng chính là giúp đỡ chúng sanh thành tựu, cũng chính là vì độ chúng sanh mà xây đạo tràng. Hai câu phía trước nói rõ, bổn nguyện Di Đà sâu rộng không thể so sánh, không thể nghĩ bàn. "*Luân hồi chư thú chúng sanh loại*", đặc biệt nghiêng nặng ở chúng sanh sáu cõi luân hồi. Chúng sanh hữu tình trong chín pháp giới, sáu cõi khổ đau, nhất là ở ba đường ác. Câu nói này không chỉ riêng nói đến Thế giới Ta Bà chúng ta, mà thế giới chư Phật phương khác, bao gồm quá khứ, vị lai, hay nói cách khác, mười phương ba đời tất cả cõi nước chư Phật, như Thế giới Ta Bà chúng ta, loại tình huống này thì rất nhiều. Cũng chính là nói, ở trong đây có chúng sanh sáu cõi "*tốc sanh ngã sát thọ an lạc*". Phật A Di Đà không chỉ hy vọng tiếp dẫn những chúng sanh này, mà còn hy vọng những chúng sanh này mau mau vãng sanh Tịnh Độ. Vãng sanh Tịnh Độ, xin nói với các vị, cũng đồng với một đời thành Phật, ngay trong một đời này liền chứng được đại viên mãn. Loại thù thắng trang nghiêm này trong tất cả các cõi nước chư Phật đều không có. Cho nên, Thế Tôn đại biểu chư Phật Như Lai, ở trong bổn Kinh tán thán A Di Đà Phật là "*quang trung cực tôn, Phật trung chi vương*", đạo lý chính ngay chỗ này. Chư Phật có đại nguyện độ chúng sanh, thế nhưng không có cách gì phổ độ tất cả chúng sanh. Vì sao vậy? Chúng ta biết được, chư Phật nói ra tất cả pháp môn đều phải nương vào tự lực, Phật chỉ là vì chúng ta dạy bảo, vì chúng ta nói rõ chân tướng của vũ trụ nhân sanh, sáu cõi luân hồi do đâu mà có. Sau đó lại dạy chúng ta làm thế nào tu học mới có thể thoát khỏi sáu cõi luân hồi.

Đồng tu chúng ta đọc Kinh đã từng hỏi qua một vấn đề, bổn Kinh trong phẩm thứ mười đã nói, Vương tử A Xà Thế cùng 500 trưởng giả tử ngay trong đời quá khứ đã từng cúng dường 400 ức Phật, những người này rốt cuộc là Bồ Tát hay là phàm phu? Quyết định là phàm phu. Tại vì sao ngay trong đời quá khứ cúng

dường 400 ức Phật mà vẫn là phàm phu? Kỳ thật các đồng tu ở ngay nơi đây, có rất nhiều người phước đức thiện căn siêu quá A Xà Vương Tử, các vị ngay trong đời quá khứ không chỉ cúng dường 400 ức Phật, hiện tại như thế nào? Tại vì sao không có thành tựu? Muốn thành tựu thì phải thật làm. Cúng dường là tu phước. Đại Sư Huệ Năng ở trong Đàn Kinh đã nói: "*Sự việc này phước không thể cứu*". Sự việc này là chỉ việc gì vậy? "*Sanh tử đại sự*". Cái việc phải siêu việt sáu cõi luân hồi thì phước không thể cứu, phước báo có lớn hơn cũng không được. Phước báo của Đại Phạm Thiên Vương, phước báo của Ma Hê Thủ La Thiên Vương là rất lớn, nhưng vẫn không thể ra khỏi ba cõi, cho nên nói phước không thể cứu. Phía trước chẳng phải đã nói qua "*giả như cúng dường hằng sa thánh*" hay sao, như vậy không chỉ là 400 ức, hằng sa nhiều hơn rất nhiều so với 400 ức. Bởi vì đó là tu phước, mà phước thì không thể thoát sanh tử, không thể thoát khỏi luân hồi, không thể ra khỏi ba cõi. Nhất định phải đoạn phiền não, phải đoạn ác tu thiện thì mới dùng được. Điều này ở trên Kinh luận Phật nói qua với chúng ta rất nhiều.

Nếu như bạn có thể đoạn 88 phẩm kiến hoặc của ba cõi thì bạn liền chứng được quả Tu Đà Hoàn. Nếu như là căn tánh Đại Thừa viên đốn, bạn là Bồ Tát Viên Giáo Sơ Tín Vị, địa vị này gọi là vị bất thoái, bạn quyết định không còn thoái chuyển làm phàm phu nữa, đó chính là thánh nhân, không phải phàm phu. Thế nhưng 88 phẩm kiến hoặc không dễ gì đoạn.

Cái thứ nhất là "*thân kiến*". Mấy người có thể đoạn được thân kiến? Thân kiến là gì? Chấp trước cái thân này là chính mình, đó gọi là thân kiến. Loại người nào không chấp trước cái thân này là chính mình, ở ngay trong một đời này các vị có thấy qua hay chưa? Không chấp trước cái thân này là chính ta, tôi nghĩ không thấy qua. Không thấy qua chính là nói rõ phá được thân kiến khó, quá khó, rất khó. Chính chúng ta có phải chấp trước cái thân này là ta hay không? Có ngã thì liền có ngã sở. Ngã sở là cái ta sở hữu, tiền tài của ta, địa vị của ta, quyến thuộc của ta, tất cả ta sở hữu. Bạn có chấp trước những thứ này, những thứ này chính là gốc của luân hồi ba cõi sáu đường, cũng phiền phức như thân kiến vậy.

Biên kiến, kiến thủ kiến, giới thủ kiến, ba loại này thông thường chúng ta hợp lại gọi là thành kiến. Thành kiến của người quá sâu, người hiện tại gọi là gì? Quan niệm chủ quan, tự cho là thế. Quan niệm chủ quan quá mạnh đều là thuộc về kiến hoặc, không thuộc về bốn loại phía trước đã nói. Bao gồm tất cả kiến giải sai lầm gọi là tà kiến, không phù hợp với chân tướng sự thật, những kiến giải đó gọi là tà kiến. Bạn có năm loại lớn này, Phật nói ba cõi chín địa tổng cộng có 88

phẩm. Tám mươi tám phẩm này nếu như không thể đoạn tận thì bạn không có cách nào chứng được quả Tu Đà Hoàn. Chúng ta nghĩ xem, sự việc này chính là Lục Tổ đã nói phước không làm được, phước báo có lớn hơn cũng không được, cái phước này không thể cứu. Do đó, đời đời kiếp kiếp vô lượng kiếp đến nay, chúng ta từ trước đến giờ chưa từng nỗ lực đoạn phiền não, không hề nỗ lực phá ngã chấp. Đoạn phiền não phải bắt tay vào từ chỗ này, phá ngã kiến, phải xả bỏ ngã sở. Điều này là nói rõ vô lượng kiếp tu hành mãi đến ngày nay vẫn là như thế này là do nguyên nhân gì. Chúng ta nhất định phải rõ ràng. Ngay trong một đời này có năng lực phá ngã kiến hay không? Khó, rất là khó. Cho nên ngay trong một đời này, chúng ta rất may mắn gặp được pháp môn này. Pháp môn này gọi là đới nghiệp vãng sanh, hay nói cách khác, kiến tư phiền não không đoạn cũng có thể thành tựu. Vậy chúng ta muốn hỏi, trong đời quá khứ chúng ta có gặp qua pháp môn này hay không? Quyết định đã gặp qua. Tại vì sao không thể vãng sanh? Không tin tưởng, không nỗ lực, miệng niệm Phật trong lòng không muốn đi, vẫn tham ái cái thế gian này, vậy thì không còn cách nào. Nghiệp lực của bạn rất nặng, A Di Đà Phật có kéo cũng kéo không nổi. Do đó, nếu muốn ở ngay trong một đời này vãng sanh thì thân tâm thế giới tất cả phải buông bỏ mới được. Chân thật buông bỏ được thì vãng sanh không khó. Tại vì sao không thể buông bỏ? Không tường tận tất cả những huyễn tướng của pháp thế gian này, cho rằng những thứ này đều là thật, đều là chân thật, cho nên sanh ra chấp trước kiên cố, chướng ngại niệm Phật vãng sanh. Bạn nói xem, đáng tiếc cỡ nào! Sự việc như vậy trong đời quá khứ chúng ta đã gặp qua nhiều lần nhưng đều không hề tỉnh ngộ ra, đều không có quay đầu, cho nên chỉ kết duyên với Phật A Di Đà, Thế giới Cực Lạc không cách nào đến được. Do vì đời trước kết duyên được rất sâu, ngay đời này chúng ta được thân người lại gặp được pháp môn này, đây là duyên sâu dày. Duyên của đời này không tệ, không chỉ được thân người, học được Phật mà còn có thể tiếp xúc được pháp môn Tịnh Độ thù thắng nhất trong pháp Đại thừa, hiếm có nhất là gặp được "Kinh Vô Lượng Thọ", chân thật là nhân duyên hy hữu, khiến cho chúng ta đối với tình hình của Tịnh Độ hiểu được một cách đại khái, hy vọng từ lý giải của chúng ta mà sanh khởi cái tâm ngưỡng vọng, sanh khởi cái tâm ngưỡng mộ. Chúng ta phải phát tâm ở ngay trong một đời này quyết định đi.

Mấy ngày qua, hội Phật giáo Đạt La Tư Hoa Kỳ đang tổ chức Phật thất, ngày mai họ có Phật sự Tam Thời Hệ Niệm. Phật thất ngày thứ ba thì có lão cư sĩ Mã, năm nay 80 tuổi. Chúng ta ở đây có một số đồng tu rất quen bà, các vị đến từ Hoa Kỳ đều quen biết bà. Mỗi năm chúng ta tổ chức pháp hội Phật thất bà đều cúng

trai, bà chính mình làm điểm tâm cúng dường đại chúng. Mấy ngày nay, vào bữa sáng, chúng ta đều trò chuyện với các đồng tu tham dự Phật thất. Bà ở trong Phật thất đến ngày thứ ba, khi niệm Phật ngồi mà vãng sanh. Bà chọn thời điểm vãng sanh được rất hay. Tôi nghe nói không phải chính bà chọn, mà là A Di Đà Phật dạy cho bà đến niệm Phật đường để hiện thân nói pháp, làm chứng minh cho mọi người. Vị lão cư sĩ này tai mắt tinh tường, hành động cũng rất lanh lợi, niệm Phật được ba ngày thì ngồi mà vãng sanh. Các đồng tu trợ niệm cho bà 30 giờ đồng hồ, mời cảnh sát pháp y làm xong thủ tục, tất cả đều rất thuận lợi. Bà cũng độ được người nước ngoài, để cho người nước ngoài xem thấy. Người nước ngoài không hề thấy qua người chết như thế này.

Xây niệm Phật đường, xây đạo tràng chính là vì sự việc này, cho nên đạo tràng phải là chân thật có người vãng sanh thì đạo tràng này có công đức thù thắng. Đạo tràng xây rồi, ngày ngày niệm Phật, niệm Phật đến mấy chục năm, một người vãng sanh cũng không có thì đạo tràng này không có công đức, nhiều nhất là có một chút phước đức. Nếu như có người ở nơi đó niệm Phật vãng sanh, đó là công đức. Tôi nghe rồi rất hoan hỷ.

Dường như ở ngày Phật thất thứ nhất, tôi nhờ vào đường truyền tiếp nối hai bên, tôi nói với đồng tu bên đó đóng hết các tài khoản ngân hàng của tôi ở Hoa Kỳ, tôi không cần đến. Sau khi đóng tài khoản ngân hàng ở Á Châu, trong đó đại khái vẫn còn một trăm mấy chục ngàn, toàn bộ tặng cho cư sĩ Dương Nhất Hoa - Hội Phật giáo Hoa Kỳ. Đạt La Tư bên đó có hai ngân hàng, trong đó đại khái có khoảng hơn 200 ngàn, toàn bộ đóng hết, thảy đều tặng cho Hội Phật giáo Đạt La Tư. Tôi một xu tiền cũng không cần. Chúng tôi ở Đạt La Tư xây một đạo tràng, đại khái tổng cộng đầu tư gần hai triệu. Hai triệu mà có người vãng sanh, tôi nói với họ đã đủ vốn rồi, có người vãng sanh tiếp thì chúng ta lời trắng. Công đức chân thật, đã không uổng phí xây đạo tràng. Đạo tràng ở nơi đây không biết là thù thắng hơn đạo tràng bên kia bao nhiêu. Tôi rất tin tưởng bên đây sẽ có rất nhiều, rất nhiều đồng tu ở nơi đây niệm Phật vãng sanh. Đương nhiên không nhất định đều ở nơi niệm Phật đường vãng sanh. Ở niệm Phật đường này niệm Phật có thành tựu, bạn ở trong nhà, ở bệnh viện vãng sanh đều như nhau, đều là thù thắng không gì bằng.

A Di Đà Phật hy vọng chúng ta "*tốc sanh nước Ngài*", không hy vọng chúng ta ở lại Thế giới Ta Bà này quá lâu. Thế giới này rất khổ, không vãng sanh, ở thế gian này quyết định không tránh khỏi tạo nghiệp. Tạo nghiệp thì nhất định tạo ra ác nghiệp nhiều, thiện nghiệp ít. Sự việc này chúng ta phải rõ ràng, phải tường

tận. Nơi đây không nên lưu lại lâu hơn, càng sớm vãng sanh càng tốt. Sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc "*thọ an lạc*", hay nói cách khác, đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc cùng hưởng hòa bình an lạc, nhanh chóng thành Phật, thù thắng siêu tuyệt. Điều này ở thế giới mười phương không có được. Phật A Di Đà từ bi quan tâm thương yêu đối với chúng ta, trong thế xuất thế gian không tìm ra được người thứ hai. Cha mẹ - người thương yêu nhất của chúng ta cũng không thể so sánh, chư Phật Bồ Tát cũng không thể sánh được với Phật A Di Đà. Điểm này chúng ta nhất định phải rõ ràng, nhất định phải tường tận. Chúng ta phải tùy thuận bản nguyện của A Di Đà Phật, đó chính là sớm một ngày vãng sanh Thế giới Cực Lạc.

Mọi người nghe tôi nói "sớm một ngày vãng sanh", nhưng mọi người không nên lo lắng, không nên khẩn trương, cho là sắp phải ra đi rồi. Tôi nói vãng sanh sớm một chút là ở ngay trong một đời này vãng sanh, không nên đợi đến đời sau, ngay trong một đời này quyết định vãng sanh. Vào lúc nào đi thì không nên lo lắng, tùy duyên thôi. Niệm niệm hướng về Thế giới Tây Phương Cực Lạc thì đúng, mỗi niệm không hề lưu luyến thế gian này, đây chính là "*tốc sanh ngã sát thọ an lạc*".

Trước khi chúng ta vẫn chưa vãng sanh, cái thân thể này vẫn còn lưu lại thế gian thì nhất định phải làm tấm gương của người niệm Phật, giúp đỡ A Di Đà Phật tiếp dẫn chúng sanh. Công đức này thì lớn. Đại Từ Bồ Tát nói bạn có thể ảnh hưởng được hai người thì nhiều hơn chính mình một người tinh tấn niệm Phật. Bạn đến Thế giới Cực Lạc mang theo hai người đi, không phải cô thân lẻ loi đi một mình, còn mang theo hai người cùng đi. Mang theo được càng nhiều càng tốt, càng nhiều càng thù thắng. Nếu bạn mang theo cả trăm cả ngàn cùng đi, Thế giới Tây Phương Cực Lạc, A Di Đà Phật mở hội hoan nghênh, bạn vãng sanh thù thắng như vậy. Đây chính là chúng ta cố gắng làm tấm gương tốt của người niệm Phật, nhiều ảnh hưởng đến người, mang theo nhiều người cùng vãng sanh.

Hai câu ở phía sau:

"***Thường vận từ tâm bạt hữu tình***
Độ tận vô biên khổ chúng sanh".

"*Thường*" là thời gian, vĩnh viễn không gián đoạn, mỗi niệm đều là giúp đỡ tất cả chúng sanh. Niệm Phật thành Phật, không chỉ có ý nguyện vãng sanh Tịnh Độ mà còn có hành vi.

"*Độ tận vô biên*", vô biên là nói không gian. Bạn xem, "*thường vận*" là nói thời gian. Thời không là đem tất cả chúng sanh bao gồm lấy hết, ở trong đây không phân chủng tộc, không phân tộc loại, không phân tôn giáo, trên từ Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác, dưới đến chúng sanh ba đường đều phải phổ độ. Đương nhiên hiện tại chúng ta đang sống ở cõi người liền đặc biệt thân thiết đối với cõi này. Phải có tâm, phải có hành, mỗi giờ mỗi lúc nhớ lấy giúp đỡ những người này. Chúng ta đã kết duyên bằng rất nhiều thứ, chuỗi hạt nhỏ, hình Phật nhỏ, máy niệm Phật nhỏ. Tịnh tông có rất nhiều Kinh điển, có rất nhiều quyển sách nhỏ giải thích giới thiệu, trên người ít nhiều đều phải để vài quyển, lúc nào cũng có thể kết duyên với người. Bạn kết duyên xong rồi, chí ít một tuần lễ bạn đến đây một vài lần để tặng thêm. Nếu ở đây chúng ta không còn nữa thì mau in tiếp ra, bổ sung tiếp. Nhất định phải có tâm phổ độ chúng sanh. Không luận ở nơi nào, không luận ở trường hợp nào, chúng ta phải đem pháp môn này giới thiệu với mọi người, đó mới là đệ tử Di Đà. Thực tế nếu không có thứ gì, chắp tay niệm một câu A Di Đà Phật để cho họ nghe lọt vào tai cũng đã kết duyên với họ, cũng đem Di Đà giới thiệu cho họ. Đạo lý này không thể không hiểu, đây là chân thật có tâm từ bi.

"*Bạt hữu tình*", hữu tình chính là chỉ chúng sanh luân hồi các cõi. Chúng sanh sáu cõi đều khổ. Dục Giới có khổ khổ, có hoại khổ, có hành khổ. Sắc Giới tuy không có khổ khổ nhưng họ có hoại khổ, có hành khổ. Vô Sắc Giới thiên, chúng ta thường giảng là phàm phu cao cấp, họ ngay đến thân cũng không cần. Các vị phải ghi nhớ, họ ngay đến thân cũng không cần nhưng thân kiến chưa phá, họ còn có thân kiến, cho nên họ vẫn là phàm phu, họ vẫn còn luân hồi. Tại vì sao họ không cần thân? Cái thân này rất phiền phức, "*thân là gốc khổ*", họ biết được cái thân này không tốt, cái thân này mỗi ngày phải ăn cơm, phải mặc áo, nếu không cẩn thận thì sanh bệnh. Bạn xem, có nhiều phiền phức đến như vậy nên phàm phu cao cấp họ không cần cái thân này. Cho nên, những thiên nhân của Vô Sắc Giới không có thân thể. Lão Tử của Trung Quốc cũng cừ khôi. Bạn xem, Lão Tử trong quyển sách này đã nói: "*Ta có mối lo lớn vì ta có cái thân*". Ông nói ta có mối lo lớn nhất là gì vậy? Vì có cái thân này, cái thân này là mối lo lớn nhất của ông, ông giác ngộ được. Tuy cái thân tướng này ông không cần nhưng thân kiến chưa phá nên vẫn là phàm phu, vẫn không ra khỏi ba cõi, vẫn không thể vào được câu lạc bộ của thánh nhân. Người cõi Trời Vô Sắc cũng là phàm phu, tuy họ không có hoại khổ nhưng họ có hành khổ. Hành khổ chính là họ có thọ mạng. Phi Phi Tưởng Thiên thọ mạng tám vạn đại kiếp. Khi thọ mạng đến vẫn là phải

đọa lạc. Đây không phải là pháp cứu cánh. Cho nên chúng sanh hữu tình sáu cõi đều khổ, Phật Bồ Tát xem thấy "*thường dùng tâm từ*" để giúp đỡ họ, đó là tâm đại từ bi cứu độ họ. Thế nhưng Phật Bồ Tát giúp đỡ chúng sanh sáu cõi, Dục Giới thì có thể giúp được, Sắc Giới cũng có thể giúp được, Vô Sắc Giới thì không giúp được. Thiên nhân Vô Sắc Giới phần nhiều là sống ở trong định, họ ở trong cảnh giới định, họ không có sắc tướng, trong Phật Kinh chúng ta gọi là trường thọ thiên. Nhà Phật nói tám nạn, trường thọ thiên là một trong tám nạn. Hay nói cách khác, sanh đến Trời Vô Sắc Giới thì bạn dính vào một trong tám nạn, thọ mạng rất dài, nhưng ngay trong thời gian dài đến như vậy không nghe được Phật pháp. Đối với tu học Phật pháp sanh ra chướng ngại nghiêm trọng thì nhà Phật gọi là gặp nạn.

Đối với chúng sanh Sắc Giới và Dục Giới, Phật luôn là tận tâm, tận lực giúp đỡ họ. Chư Phật Bồ Tát ở ngay trong đó tùy loại hóa thân, tùy cơ nói pháp. Chúng ta phải học tập theo chư Phật Bồ Tát, tất cả lúc, tất cả nơi, gặp được tất cả chúng sanh thì tận tâm, tận lực giúp đỡ họ, nhất là giúp họ nhận thức Phật giáo. Phật giáo đã lưu truyền ở thế gian cũng sắp gần 3.000 năm, quá khứ không vấn đề gì, nhưng cận đại thì có vấn đề. Phàm hễ một pháp môn khi thời gian truyền đã quá lâu thì luôn là không tránh khỏi có một số tà tri tà kiến xen tạp ở trong đó. Phật pháp không những là không thuần, Phật pháp bị họ làm cho loạn. Những đại chúng học Phật, người chân thật vào được Kinh tạng thì không nhiều. Quả nhiên vào được Kinh tạng thì không cần phải lo. Kinh tạng là tiêu chuẩn thuần chân, không thể dạy sai. Không đọc Kinh, không nghe Kinh, mà thông thường chỉ thắp hương, lễ Phật, đi hội miếu, những thứ này đích thực là mê tín. Những người này đều là người tốt, đều là người lương thiện, thế nhưng hành trì của họ tạo thành một kết quả không tốt cho xã hội. Mọi người cho rằng Phật giáo là mê tín, cho nên phần tử tri thức không thể tiếp nhận, phần tử tri thức sanh ra hiểu lầm nghiêm trọng đối với Phật giáo. Phần tử tri thức trong xã hội có sức ảnh hưởng rất to lớn, đã chướng ngại rất nhiều pháp duyên của chúng sanh, cho nên chúng ta phải giới thiệu, phải làm cho phần tử tri thức hiểu thế nào là Phật pháp. Cho nên, những quyển sách Phật pháp cơ bản, khái niệm cơ bản, nhận thức cơ bản đối với Phật pháp như Nhận Thức Phật Giáo, Truyền Thụ Tam Quy, Tam Quy Ngũ Giới, chúng ta phải tuyên truyền rộng khắp. Trước tiên phải làm cho phần tử tri thức xã hội hiểu rõ Phật pháp không phải là mê tín, Phật pháp không phải là tiêu cực, Phật pháp đối với xã hội, nhất là đối với xã hội hiện tại, đối với mỗi một người có lợi ích chân thật, có chỗ tốt chân thật. Họ từ chỗ này giác ngộ thì độ được nhiều

chúng sanh, liền có thể phổ độ chúng sanh. Sau khi vào được cửa Phật rồi, nhà Phật rất nhiều tông phái, rất nhiều điển tịch, họ chính mình liền sẽ chọn lựa. Cho nên chúng ta giúp đỡ chúng sanh cũng phải phân ra mấy giai đoạn để giúp đỡ họ. Chúng ta học Phật, quy y Tam Bảo, là đệ tử Tam Bảo, nhất là làm đệ tử Di Đà, chúng ta có trách nhiệm, có sứ mạng phải nên như vậy mà làm.

Có lẽ các vị đồng tu muốn hỏi, trong xã hội có một số người có thiện căn, chúng ta tiếp xúc họ rất dễ dàng tiếp nhận, còn có một số là người không có thiện căn thì làm thế nào giúp đỡ họ? Họ cũng không tin tưởng. Kỳ thật chúng ta nói người không có thiện căn là quan niệm chủ quan của chúng ta, bạn làm sao biết được họ không có thiện căn? Phương pháp bạn chính mình dùng không thỏa đáng, người ta không thể tiếp nhận, bạn không hồi đầu kiểm thảo chính mình, một mực đổ trách nhiệm cho người khác, vậy thì bạn đặc biệt sai lầm rồi. Cho nên người vừa tiếp xúc liền tin tưởng thì đương nhiên không cần phải nói. Người tiếp xúc mà không tin tưởng thì chúng ta phải hồi đầu lại cố gắng mà phản tỉnh, chúng ta không có trí tuệ, không có phương tiện khéo léo, tiếp nhận chúng sanh không khế cơ. Tâm bệnh rốt cuộc xảy ra từ chỗ nào? Thực tế mà nói, tâm bệnh phổ biến nhất, thô thiển nhất là do tâm chân thành chính mình không đủ. Trong ngạn ngữ đã nói: "*Tinh thành sở chí, kim thạch vi khai*". Chúng ta không làm được, cũng chính là nói thành ý của chúng ta không đủ. Quả nhiên có tâm chân thành thì làm sao mà không cảm động được người. Hơn nữa, giúp đỡ người học Phật không nên giúp người thay đổi tín ngưỡng tôn giáo của họ, vì như vậy thì sai rồi.

Ngày trước ở Úc Châu có một vị cư sĩ người Úc Châu là Graeme, hôm trước cũng có ở nơi đây nghe Kinh. Ông nói với tôi là ông đã từng đến Đài Loan, Đài Loan có một vị lão pháp sư khuyên ông đem tín đồ Ki Tô độ thành tín đồ Phật giáo. Ông cũng tiếp nhận, nói với tôi sự việc này. Tôi liền nói với ông: "*Ông sai rồi! Tín đồ Ki Tô giáo phải giúp họ trở thành một tín đồ Ki Tô gương mẫu, làm sao có thể đem tín đồ Ki Tô giáo biến thành tín đồ Phật giáo chứ?*". Bạn làm sao có thể phá hoại tôn giáo của người khác chứ? Tâm thái quan niệm này hoàn toàn sai lầm. Thế nhưng bạn bảo tín đồ Ki Tô làm Bồ Tát thì được, đó là việc tốt. Họ là tín đồ Ki Tô giáo, thậm chí họ là mục sư, họ là thần phụ, họ là Bồ Tát, họ là hóa thân của Phật, đó mới gọi là phổ độ tất cả chúng sanh. Phổ độ chúng sanh không phải bảo họ cải biến tôn giáo tín ngưỡng của họ. Cách làm như vậy đương nhiên họ không tiếp nhận, vì như vậy là sai rồi. Phật giáo là gì? Phật giáo là giáo dục trí tuệ, Phật giáo là dạy người hiểu rõ chân tướng của vũ trụ nhân sanh, bất cứ tôn giáo nào cũng đều tiếp nhận giáo dục, bất cứ người nào đều phải nên hiểu

rõ chân tướng của vũ trụ nhân sanh, cho nên bất cứ tôn giáo nào cũng đều phải học Phật, làm học trò của Phật, không phải thay đổi tôn giáo của họ. Họ là con cái của Thượng Đế thì vẫn là con cái của Thượng Đế. Con cái của Thượng Đế cũng có thể làm học trò của Phật, không hề có xung đột. Như vậy mới tốt. Không thể nói kéo con cái của Thượng Đế lại phản bội Thượng Đế, vậy thành ra thứ gì chứ? Phật giáo, câu đầu tiên nói: "*Hiếu dưỡng cha mẹ*", làm sao bạn có thể phản bội cha mẹ? Không thể được. Việc này phải nên hiểu. Sau khi tôi nói rồi, Graeme nghe rồi gật đầu, biết được phải nên làm thế nào. Cho nên "*Phật pháp tại thế gian, bất hoại thế gian pháp*", mọi người đều hiểu hai câu này. Bạn không biết được ý nghĩa của hai câu này, bạn làm sao có thể phá hoại thế gian pháp? Bạn đem tín đồ của tôn giáo khác kéo đến Phật giáo, đó là phá hoại thế gian pháp. Chúng ta cần phải hiểu rõ đạo lý này. Phật giáo là giáo dục, Phật giáo không phải là tôn giáo. Chúng ta là học trò của Phật Bồ Tát, quyết không phải là một đồ chúng thông thường trong các tôn giáo nói. Đồ chúng trong các tôn giáo là cảm tình, kết hợp của cảm tình. Chúng ta cùng với Thích Ca Mâu Ni Phật là quan hệ thầy trò, là trí tuệ, là kết hợp đạo nghĩa. Cho nên bất cứ một tín đồ tôn giáo nào cũng đều có thể học Phật, đều có thể ở trong Phật giáo lấy được học vị. Học vị của Phật giáo là A La Hán, Bồ Tát, Phật Đà. Cũng giống như học vị của trường học vậy, bất cứ tôn giáo nào đều có thể đi học đại học, đều có thể lấy được học vị của trường học, chúng ta cũng không ngoại lệ.

Chúng ta xem thấy ở trong "Kinh Hoa Nghiêm", trong 53 vị thiện tri thức thì rất rõ ràng. Thắng Nhiệt Bà La Môn là lãnh tụ của Bà La Môn giáo, là trưởng lão của Bà La Môn giáo. Ngài lấy được học vị trong Phật giáo, Ngài là pháp thân Bồ Tát. Đây là từ trên hình thức mà nhìn, trên thực tế ta thấy Ngài không phải là pháp thân Bồ Tát, Ngài là Phật Đà, cao hơn Bồ Tát, học vị chân thật của Ngài là Phật, dùng một thân phận lãnh tụ tôn giáo để xuất hiện. Đây chính là trong Phật pháp nói: "*Đáng dùng thân gì để độ liền hiện thân đó để độ*". Đáng dùng thân lãnh đạo tôn giáo để độ thì Ngài liền hiện thân lãnh tụ tôn giáo, đáng dùng thân Ki Tô giáo để độ thì liền hiện thân lãnh tụ Ki Tô giáo, hiện thân mục sư. Đáng dùng thân Thiên Chúa Giáo để độ thì liền hiện thân thần phụ để độ. Đây đều là Bồ Tát, đều là Phật. Đó mới là phổ độ chúng sanh, lại không làm hư tướng thế gian, mọi người mới có thể hoan hỷ tiếp nhận. Bạn nhất định nói giáo của họ không tốt, ta đây thì mới tốt, phải bỏ của bạn đi theo học với tôi đây, như vậy sẽ khởi lên phản cảm, phải đánh lộn, vậy thì không có trí tuệ, không thể giải quyết

được vấn đề. Phương pháp này không tốt. Cho nên nhà Phật gọi là trí tuệ cao độ, phương tiện khéo léo, chúng ta phải hiểu được.

Nếu bạn hiểu được đạo lý này, hiểu rõ trí tuệ khéo léo của Phật, Phật dùng phương pháp gì để tiếp xúc tất cả tôn giáo khác nhau, tộc loại khác nhau? Phật dùng Tứ Tất Đàn, Tứ Nhiếp Pháp. Chỗ này chúng ta cần phải học, không thể không học. Tứ Tất Đàn nhập chúng. Chúng ta qua lại với họ, Phật Bồ Tát qua lại với chúng sanh có bốn nguyên tắc.

Tứ Tất Đàn

Thứ nhất khiến cho tất cả chúng sanh sanh tâm hoan hỷ, đó là Thế Giới Tất Đàn. Bạn tiếp xúc với họ, họ không hoan hỷ thì cái duyên đó không còn. Phải hoan hỷ. Muốn khiến người khác hoan hỷ thì bạn phải tôn trọng người khác, phải hiểu rõ đối với người khác mới đúng. Buổi tiệc ấm áp vào tối mùng một năm trước, các vị rất nhiều đồng tu đều có tham gia, chúng ta chính là nương vào nguyên tắc Tứ Tất Đàn, Tứ Nhiếp Pháp để làm. Chúng ta đã mời hơn 3.800 quý khách. Khách của chúng ta là chủng tộc khác nhau, tôn giáo khác nhau. Bạn xem, ở trong một nhà mọi người đều rất phấn khởi, đều rất hoan hỷ. Nhất định phải tôn trọng người khác. Buổi tiệc hôm đó, tôi không biết là các vị có chú ý hay không, thức ăn trên mỗi bàn chúng ta đều không giống nhau. Chúng ta ăn chay thì là đồ chay, trên bàn người Mã Lai là đồ tanh, họ ưa thích ăn thứ gì thì chúng ta cúng dường cho họ thứ đó. Chúng ta tuyệt nhiên không có yêu cầu hôm nay tôi mời khách ăn chay thì thảy đều phải ăn chay, như vậy thì họ sẽ không đến, thì họ sẽ không hoan hỷ. Họ muốn ăn thứ gì thì chúng ta chuẩn bị thứ đó cho họ, không có chút kiêng kỵ nào. Bạn xem, họ làm sao mà không hoan hỷ? Chúng ta tôn trọng đối với họ, trước tiên lắng nghe thói quen ăn uống của họ, họ thích ăn cái gì. Chúng ta đặc biệt mời người bên đó đến làm. Đó là biểu thị tôn kính đối với họ. Họ mời thỉnh chúng ta, chúng ta cũng tôn trọng đối với họ, đôi bên tôn trọng nhau thì làm được Thế Giới Tất Đàn.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ